TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Tiến

2. Ông Lưu Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trà Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/TLST-HS ngày 29/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 11/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh năm 1981 tại Thành phố Hà Nội; Thường trú: tổ H, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc K và bà Nguyễn Thị T1; Có vợ tên Hà Thị H, C 02 con sinh năm 2004 và 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2024 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ ngày 05/01/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q kiểm tra hành chính Phòng số 101, Khách sạn K1, số B T, Phường A, Quận A, phát hiện Nguyễn Văn T, Trương Thanh T2 và Nguyễn Thị Hồng N đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, thu giữ phía sau giường ngủ 01 hộp thiếc đặt trên 01 tấm ván gỗ, bên trên hộp thiếc có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 quẹt gas, 01 bình gas mini, 01 bình thủy tinh được gắn cố định vào 01 ly nhựa màu vàng, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh có một ít chất tinh thể không màu còn bám

dính; Trên sàn nhà có 01 bóp da đen bên trong có 01 thẻ căn cước công dân của Nguyễn Văn T và 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu. Vụ việc được Công an P, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra quyết định trưng cầu giám định tinh thể không màu thu giữ trong bóp da của Nguyễn Văn T (Ký hiệu m1) và 01 nỏ thủy tinh bên trong có chất tinh thể bám dính (Ký hiệu m2). Tại Bản kết luận giám định số 912/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận: "Tinh thể không màu và chất tinh thể bám dính trong nỏ thủy tinh bị thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,5607 gram, trong đó m1 có khối lượng 0,4318 gram, m2 có khối lượng 0,1289 gram".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bị can Nguyễn Văn T khai nhận: T và bạn gái là Võ Thị Kim N1 thuê Phòng 101, Khách sạn K1 để ở được khoảng 01 tháng. Tối ngày 04/01/2024, sau khi chạy xe ôm chở khách, T vào khu vực đường B, Quận A mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch) và cất vào trong bóp, mục đích để mang về sử dụng. Đến 22 giờ cùng ngày, trên đường về, T gặp bạn là Trương Thanh T2 đang đi bộ trên đường H, T chở T2 về Phòng 101, Khách sạn Kiên A chơi. Tại đây, T2 hỏi T có ma túy không cho T2 xin hút thì T đồng ý rồi lấy gói ma túy trong bóp ra, đổ nửa gói vào trong nỏ thủy tinh rồi cả hai cùng sử dụng. Lúc này, Nguyễn Thị Hồng N cũng đến Phòng xin sử dụng ma túy chung. N nói với T là hôm nay N không có tiền, T đồng ý cho N sử dụng ma túy. Khi cả ba đang cùng nhau sử dụng ma túy thì bị công an kiểm tra bắt giữ. T và T2 đã cùng nhau sử dụng ma túy 02 lần, lần đầu là khoảng giữa tháng 12, trên đường L, Quận C, T và T2 cùng sử dụng ma túy với một người bạn của T2 (không rõ lai lịch), ma túy do người này mua. T đã cho N sử dụng trái phép chất ma túy được 03 lần tại Phòng 101, khách sạn K1, đến lần thứ ba thì bị bắt quả tang. Võ Thị Kim N1 không biết việc bị can T cất giữ ma túy và cho T2, N sử dụng ma túy. Lời khai nhận tội của bị can T phù hợp với lời khai của Trương Thanh T2, Nguyễn Thị Hồng N.

Đối với đối tượng nam thanh niên ở khu vực đường B, Quận A bán ma túy cho bị can T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 phối hợp làm rõ xử lý sau.

Tài sản vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, số vụ 345/2024 gói 1; bên trong chứa 0,2894gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, ghi số vụ

345/2024, gói 2; bên trong chứa 0,0670gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 tấm ván gỗ; 01 hộp kim loại (hộp thiếc); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 quẹt gas, 01 bình gas, 01 bình thủy tinh được gắn cố định vào 01 ly nhựa màu vàng, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa.

- 01 (một) bóp da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di dộng hiệu S1 có số imei: 353465100870813 và có số thuê bao: 0901250581, bị can T sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade có biển số: 59U1-09112, có số khung: RLHJF18088Y669465 và có số máy: JF18E-5273216. Kết quả xác minh, xe do ông Lê Quang T3 trú tại 4 L, Phường A, Quận A, đứng tên đăng ký sở hữu xe, tháng 04/2020 ông T3 bán cho một cửa hàng mua bán xe cũ ở Quận A, TP .. Khi bán xe trên, ông T3 chưa làm thủ tục sang tên cho chủ sở hữu mới và người mua cũng không yêu cầu ông sang tên. Hiện tại, ông T3 không còn liên quan gì đến xe mô tô trên. Bị can T khai nhận mua xe của một người không rõ lai lịch khi mua không có làm hợp đồng mua bán xe. Bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Viện kiểm sát đã có Quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 có số imei: 356416119824926 và không có sim, là tài sản của bị can T, không liên quan đến vụ án; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T có số: 001081019478. Theo yêu cầu của bị can T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã giao trả chiếc điện thoại di động và căn cước công dân cho bà Nguyễn Thị T1, mẹ của bị can T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 354836098045528, có số thuê bao: 0708970025, là tài sản của Nguyễn Thị Hồng N. Hiện Nguyễn Thị Hồng N đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Theo yêu cầu của Nguyễn Thị Hồng N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã bàn giao điện thoại trên cho Nguyễn Hồng Â quản lý, là con gái của Nguyễn Thị Hồng N.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSQ10 ngày 28/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về các tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ*

trái phép chất ma túy"; từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 09 năm 06 tháng đến 11 năm tù, miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, số vụ 345/2024 gói 1; bên trong chứa 0,2894gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tiêu hủy.

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, ghi số vụ 345/2024, gói 2; bên trong chứa 0,0670gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tiêu hủy.

- 01 tấm ván gỗ; 01 hộp kim loại (hộp thiếc); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 quẹt gas, 01 bình gas, 01 bình thủy tinh được gắn cố định vào 01 ly nhựa màu vàng, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bóp da màu đen không có giá trị nên tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di dộng hiệu S1 có số imei: 353465100870813 và có số thuê bao: 0901250581, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade có biển số: 59U1-09112, có số khung: RLHJF18088Y669465 và có số máy: JF18E-5273216. Kết quả xác minh, xe do ông Lê Quang T3 trú tại 4 L, Phường A, Quận A, đứng tên đăng ký sở hữu xe, tháng 04/2020 ông T3 bán cho một cửa hàng mua bán xe cũ ở Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi bán xe trên, ông T3 chưa làm thủ tục sang tên cho chủ sở hữu mới và người mua cũng không yêu cầu ông sang tên. Hiện tại, ông T3 không còn liên quan gì đến xe mô tô trên. Bị cáo mua xe của một người không rõ lai lịch và sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10,

Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy và thu lợi bất chính, Lúc 03 giờ ngày 05/01/2024, tại Phòng số 101 Khách sạn K1, số B T, Phường A, Quận A, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,5607 gram ma túy ở thể rắn, loại methamphetamine để sử dụng và sử dụng nơi ở của mình, tổ chức, cung cấp ma túy cho Trương Thanh T2 và Nguyễn Thị Hồng N sử dụng trái phép chất ma túy.

Với hành vi tàng trữ 0,5607 gram ma túy ở thể rắn, loại methamphetamine, của của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Với hành vi cung cấp ma túy cho các đối tượng sử dụng tại nơi ở của mình, cụ thể tổ chức cho Trương Thanh T2 và Nguyễn Thị Hồng N sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã cung cấp ma túy cho Nguyễn Thị Hồng N sử dụng tại nơi ở là 03 lần nên hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" thuộc các trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Đối với 02 người trở lên*" quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của bản thân và vụ lợi bất chính nên vẫn cố ý phạm tội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Xét:

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, số vụ 345/2024 gói 1; bên trong chứa 0,2894gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tiêu hủy.

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, ghi số vụ 345/2024, gói 2; bên trong chứa 0,0670gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. (mẫu vật hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tiêu hủy.

- 01 tấm ván gỗ; 01 hộp kim loại (hộp thiếc); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 quẹt gas, 01 bình gas, 01 bình thủy tinh được gắn cố định vào 01 ly nhựa màu vàng, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tiêu hủy

- 01 (một) bóp da màu đen không có giá trị nên tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 có số imei: 353465100870813 và có số thuê bao: 0901250581, bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade có biển số: 59U1-09112, có số khung: RLHJF18088Y669465 và có số máy: JF18E-5273216. Kết quả xác minh, xe do ông Lê Quang T3 trú tại 4 L, Phường A, Quận A, đứng tên đăng ký sở hữu xe, tháng 04/2020 ông T3 bán cho một cửa hàng mua bán xe cũ ở Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi bán xe trên, ông T3 chưa làm thủ tục sang tên cho chủ sở hữu mới và người mua cũng không yêu cầu ông sang tên. Hiện tại, ông T3 không còn liên quan gì đến xe mô tô trên. Bị cáo mua xe của một người không rõ lai lịch và sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 08 (T4) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (Chín) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 05/01/2024.

Miễn áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tiêu hủy:

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, số vụ 345/2024 gói 1; bên trong chứa 0,2894gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định),

- 01 (một) gói vật chứng đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Y và Điều tra viên Trương Công V, ghi số vụ 345/2024, gói 2; bên trong chứa 0,0670gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; (mẫu vật hoàn lại sau giám định),

- 01 tấm ván gỗ; 01 hộp kim loại (hộp thiếc); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 quẹt gas, 01 bình gas, 01 bình thủy tinh được gắn cố định vào 01 ly nhựa màu vàng, trên bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa.

- 01 (một) bóp da màu đen.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 có số imei: 353465100870813 và có số thuê bao: 0901250581,

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade có biển số: 59U1-09112, có số khung: RLHJF18088Y669465 và có số máy: JF18E-5273216.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKS ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Nhất Dũng